

Số: /KH-UBND

Hà Bắc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức Chiến dịch tăng cường truyền thông, tư vấn gắn với cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 13/8/2026 Sở Y tế thành phố Hải Phòng về việc tổ chức Chiến dịch tăng cường truyền thông, tư vấn gắn với cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số năm 2026, UBND xã Hà Bắc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường truyền thông, tư vấn, vận động người dân chủ động chăm sóc sức khỏe sinh sản, thực hiện kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số.
- Phấn đấu duy trì mức sinh thay thế; khuyến khích nam, nữ thanh niên kết hôn trước 30 tuổi, sinh đủ 02 con trước 35 tuổi; sử dụng các biện pháp tránh thai an toàn, phù hợp.
- Nâng cao nhận thức của người dân về khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh, phòng tránh vô sinh, phòng chống bệnh tan máu bẩm sinh, ung thư vú, ung thư cổ tử cung và các bệnh viêm nhiễm đường sinh sản.
- Tạo điều kiện để người dân được tiếp cận thuận lợi với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số.

2. Yêu cầu

- Chiến dịch được tổ chức thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của xã; lồng ghép với hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí và các hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân.
- Huy động sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể, Trạm Y tế, cán bộ dân số, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Tập trung tuyên truyền, vận động đúng đối tượng, ưu tiên vị thành niên, thanh niên, nam nữ chuẩn bị kết hôn, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, phụ nữ mang thai và các đối tượng có nhu cầu.

- Việc cung cấp dịch vụ phải bảo đảm an toàn, đúng quy định chuyên môn; chú trọng tư vấn trước, trong và sau khi cung cấp dịch vụ, quản lý và theo dõi các trường hợp có kết quả bất thường.

II. CHỈ TIÊU

1. Đảm bảo 95% trở lên các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ thuộc địa bàn Chiến dịch được cung cấp thông tin về kết hôn, sinh con để đạt và duy trì mức sinh thay thế; được tư vấn các kỹ năng, kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình (SKSS/KHHGD), phòng tránh vô sinh và nâng cao chất lượng dân số.

2. Chỉ tiêu về KHHGD

- Phần đầu hoàn thành 90% trở lên các chỉ tiêu kế hoạch năm về biện pháp tránh thai (BPTT) lâm sàng.

- Đảm bảo 100% các đối tượng thuộc diện được hỗ trợ miễn phí có nhu cầu thực hiện BPTT hiện đại được đáp ứng kịp thời.

3. Chỉ tiêu về nâng cao chất lượng dân số

- 95% trở lên các cặp vợ chồng, nam, nữ thanh niên được truyền thông, tư vấn, cung cấp các kiến thức, lợi ích, các bệnh cần được sàng lọc, tầm soát trước sinh và sơ sinh để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu theo Quyết định số 681/QĐ-SYT ngày 09/02/2026 của Sở Y tế.

- 100% các trường hợp phát hiện nguy cơ qua khám, sàng lọc được tư vấn, hướng dẫn hoặc chuyển tuyến theo quy định.

- Tổ chức truyền thông, tư vấn, vận động thanh niên kết hôn trước 30 tuổi và sinh đủ 02 con trước 35 tuổi.

- Rà soát, lập danh sách đầy đủ các đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ có nhu cầu sử dụng biện pháp tránh thai; phụ nữ mang thai; nam, nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn và các đối tượng cần tư vấn, khám, sàng lọc.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, ĐỐI TƯỢNG

1. Thời gian

Chiến dịch được triển khai từ ngày **01/9/2026 đến ngày 31/10/2026**.

Tổ chức **01 đợt ra quân tập trung từ 03-05 ngày** tại xã, kết hợp các hoạt động truyền thông, tư vấn và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình.

2. Địa điểm

Tại Trạm Y tế xã Hà Bắc.

3. Đối tượng

- Các cặp vợ chồng, cá nhân trong độ tuổi sinh đẻ;

- Vị thành niên, thanh niên;

- Nam, nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn;

- Các cặp vợ chồng mới kết hôn, các cặp vợ chồng đã có 01 con;

- Phụ nữ mang thai;
- Các đối tượng thuộc diện được hỗ trợ miễn phí phương tiện tránh thai;
- Các đối tượng có nhu cầu khám, tư vấn, sàng lọc và chăm sóc sức khỏe sinh sản.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác truyền thông, vận động

- Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã, thôn về các nội dung của Chiến dịch.

- Tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng thông qua hội nghị, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể.

- Tăng cường ứng dụng nền tảng số, mạng xã hội và các sản phẩm truyền thông phù hợp để tiếp cận người dân.

- Tập trung tuyên truyền các nội dung:

- + Kết hôn trước 30 tuổi, sinh đủ 02 con trước 35 tuổi;
- + Chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình;
- + Sử dụng các biện pháp tránh thai an toàn, hiệu quả;
- + Khám sức khỏe trước khi kết hôn;
- + Sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh;
- + Phòng chống bệnh tan máu bẩm sinh;
- + Phòng tránh vô sinh;
- + Phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung;
- + Chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên;
- + Không lựa chọn giới tính thai nhi, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh;
- + Bình đẳng giới.
- + Phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn, các tổ chức chính trị - xã hội và người có uy tín trong cộng đồng.

2. Rà soát, lập danh sách đối tượng

- Trạm Y tế xã phối hợp với cán bộ dân số, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn và các thôn:

- Rà soát nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ chưa sử dụng biện pháp tránh thai hoặc đang sử dụng biện pháp tránh thai hiệu quả thấp.

- Lập danh sách các đối tượng có nhu cầu sử dụng phương tiện tránh thai và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Rà soát nam, nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn để tuyên truyền, vận động khám sức khỏe trước khi kết hôn.

- Rà soát phụ nữ mang thai để tuyên truyền, vận động thực hiện sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh.

- Rà soát các trường hợp có nguy cơ cao hoặc cần tư vấn, theo dõi, chuyển tuyến sau khi sử dụng dịch vụ.

3. Hoạt động đáp ứng dịch vụ

3.1. Tổ chức cung cấp dịch vụ

- Phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực và các cơ sở y tế đủ điều kiện tổ chức tư vấn, khám và cung cấp dịch vụ phù hợp, gồm:

- + Tư vấn và cung cấp các biện pháp tránh thai;
- + Khám, tư vấn, điều trị bệnh phụ khoa và nhiễm khuẩn đường sinh sản;
- + Tư vấn, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung;
- + Tư vấn, sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh;
- + Tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn;
- + Tư vấn dự phòng vô sinh;
- + Các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản khác theo phân cấp chuyên môn.

- Quản lý, theo dõi các trường hợp có kết quả bất thường; tư vấn, hướng dẫn và chuyển tuyến khi cần thiết.

3.2. Lồng ghép với các hoạt động chăm sóc sức khỏe

Lồng ghép Chiến dịch với hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí và các chương trình chăm sóc sức khỏe nhân dân đang triển khai trên địa bàn xã nhằm bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm nguồn lực.

3.3. Ứng dụng công nghệ thông tin

- Cập nhật thông tin đối tượng, kết quả tư vấn, khám, sàng lọc, cung cấp dịch vụ và chuyển tuyến.

- Quản lý thông tin theo nguyên tắc “một người dân, một mã định danh, một hồ sơ sức khỏe”.

- Tổng hợp số liệu, theo dõi tiến độ và thực hiện báo cáo kết quả Chiến dịch theo quy định.

4. Kiểm tra, giám sát

UBND xã tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai Chiến dịch tại các thôn và Trạm Y tế; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí chương trình Y tế - Dân số năm 2026 được phân bổ; nguồn ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện đúng quy định hiện hành, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu UBND xã theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Tăng cường sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể các cấp, huy động sự tham gia của mọi thành viên Ban chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển vào công tác tuyên truyền, vận động và đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trước và trong Chiến dịch.

- Phối hợp với Trung tâm y tế Thanh Hà giao chỉ tiêu cụ thể về các hoạt động của Chiến dịch.

- Chỉ đạo các phòng khám tư nhân đa khoa (có khoa sản) và phòng khám chuyên khoa sản có dịch vụ KHHGĐ trên địa bàn phối hợp, tạo điều kiện cho cán bộ dân số, cộng tác viên dân số rà soát, thẩm định số liệu số người mới sử dụng các BPTT hiện đại tại các phòng khám để phục vụ công tác quản lý, nắm bắt, vận động đối tượng tại địa bàn.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

- Là đơn vị trực tiếp tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn của Chiến dịch trên địa bàn xã theo hướng dẫn của Trung tâm Y tế Khu vực và kế hoạch của UBND xã, triển khai đồng thời với chương trình khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn bảo đảm thiết thực, phù hợp.

- Tổ chức truyền thông, tư vấn trực tiếp và cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGĐ; thực hiện tư vấn, cung cấp các biện pháp tránh thai phù hợp, khám phụ khoa, tư vấn dự phòng vô sinh, chăm sóc sức khỏe trước hôn nhân và các dịch vụ khác theo năng lực chuyên môn.

- Chủ động rà soát, lập danh sách đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ, phụ nữ mang thai, nam nữ thanh niên, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, người có nhu cầu sử dụng dịch vụ KHHGĐ và các đối tượng cần được tư vấn, sàng lọc; phối hợp với các thôn vận động người dân tham gia; lựa chọn ít nhất 01 điểm Trạm Y tế để tổ chức ra quân điểm.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về địa điểm, nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, vật tư, phương tiện tránh thai, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế và các đơn vị liên quan thực hiện tư vấn, khám và cung cấp các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGĐ và nâng cao chất lượng dân số theo phân cấp chuyên môn; quản lý, theo dõi và chuyển tuyến các trường hợp cần thiết theo quy định.

- Cập nhật, quản lý đầy đủ thông tin đối tượng, kết quả tư vấn, khám, cung cấp dịch vụ và chuyển tuyến;

- Tham mưu UBND xã bố trí, sử dụng kinh phí thực hiện Chiến dịch theo khả năng ngân sách và đúng quy định; phối hợp thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

- Thực hiện thống kê, tổng hợp và báo cáo kết quả Chiến dịch về UBND xã và Trung tâm Y tế khu vực.

3. Đề nghị Trung tâm Y tế Thanh Hà

- Phối hợp UBND xã Hà Bắc xây dựng kế hoạch Chiến dịch chi tiết; thống nhất thời gian, địa điểm, nội dung, quy mô và các gói dịch vụ phù hợp thực tế địa phương.

- Chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn Trạm Y tế xã tổ chức truyền thông, tư vấn, khám, sàng lọc và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD, nâng cao chất lượng dân số đúng quy định.

- Hỗ trợ, cung cấp hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền bảo đảm đầy đủ phương tiện tránh thai theo chương trình, gồm: dụng cụ tử cung, thuốc tiêm, thuốc cấy, thuốc tránh thai uống và bao cao su cho đối tượng được miễn phí. Hướng dẫn Trạm Y tế xã thực hiện đúng quy trình chuyên môn, bảo đảm an toàn; kiểm tra nhân lực, thuốc, vật tư, phương tiện tránh thai, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết trước Chiến dịch.

- Hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật, nhân lực; huy động đội dịch vụ lưu động hoặc phối hợp cơ sở y tế tuyến trên cung cấp các dịch vụ Trạm Y tế xã còn hạn chế về nhân lực, chuyên môn.

- Phối hợp tổ chức các gói dịch vụ phù hợp từng nhóm đối tượng, gồm: tránh thai; khám thai, chăm sóc mẹ và trẻ em; khám, điều trị bệnh phụ khoa, nhiễm khuẩn đường sinh sản; tư vấn, sàng lọc nguy cơ vô sinh; tư vấn trước hôn nhân; sàng lọc trước sinh, sơ sinh; sàng lọc ung thư vú, cổ tử cung và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản khác.

- Phối hợp Trạm Y tế xã lồng ghép Chiến dịch với khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí và các hoạt động y tế khác, sử dụng hiệu quả nhân lực, trang thiết bị, vật tư, thuốc, sinh phẩm và kinh phí.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả; hướng dẫn thống kê, tổng hợp, báo cáo kết quả và các nội dung chuyên môn theo yêu cầu.

- Phối hợp UBND xã Hà Bắc và Trạm Y tế xã kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đề xuất hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật và nguồn lực để Chiến dịch hiệu quả, an toàn, đúng tiến độ.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Phối hợp tuyên truyền các nội dung của Chiến dịch trên hệ thống truyền thanh xã.

- Phối hợp với Trạm Y tế xây dựng tin, bài, nội dung tuyên truyền phù hợp; tăng cường tuyên truyền trên các nền tảng thông tin của xã.

5. Phòng Kinh tế

Tham mưu UBND xã bố trí, phân bổ kinh phí thực hiện Chiến dịch trong phạm vi dự toán ngân sách được giao và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia Chiến dịch.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tập trung tuyên truyền cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, phụ nữ mang thai và các cặp vợ chồng.

- Đoàn Thanh niên tập trung tuyên truyền cho vị thành niên, thanh niên, nam nữ chuẩn bị kết hôn.

- Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và các tổ chức đoàn thể khác phối hợp vận động hội viên và nhân dân tham gia.

7. Các thôn

- Tổ chức tuyên truyền đến từng hộ gia đình, đặc biệt các đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ.

- Phối hợp với cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn rà soát, lập danh sách đối tượng có nhu cầu.

- Vận động người dân tham gia các hoạt động tư vấn, khám, sàng lọc và sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình.

- Báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai về UBND xã và Trạm Y tế.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Trạm Y tế xã tổng hợp kết quả thực hiện Chiến dịch, báo cáo UBND xã và Trung tâm Y tế khu vực (*theo biểu mẫu gửi kèm*) để tổng hợp gửi về Sở Y tế (*qua Chi cục Dân số và Trẻ em*).

- Kết quả thực hiện tính đến ngày **30/9/2026** gửi trước ngày **05/10/2026**.

- Báo cáo tổng kết Chiến dịch gửi trước ngày **05/11/2026**.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Chiến dịch tăng cường truyền thông, tư vấn gắn với cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số năm 2026 trên địa bàn xã Hà Bắc. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, thôn kịp thời phản

ánh về UBND xã (*qua Trạm Y tế xã*) để tổng hợp, xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố;
- Chi cục Dân số - Trẻ em;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trạm Y tế;
- Phòng Kinh tế, phòng VHXX;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Cơ sở thôn;
- Lưu: VT, VHXX.

} (để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Thị Hương Hà